



**NĂNG ĐỘNG – CHUYÊN NGHIỆP – HIỆU QUẢ**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2016**  
**(năm tài chính 2015)**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**  
**(SPSC)**

*Trụ sở chính:*

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, P.Đa Kao, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84.8) 38.230958 – 38.222645

Fax: (84.8) 38.223200.

Website: [www.spsc.com.vn](http://www.spsc.com.vn)

Email: [spsc@hcm.vnn.vn](mailto:spsc@hcm.vnn.vn)

## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301055612
- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng
- Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, phường ĐaKao, Quận 1, Tp.HCM
- Số điện thoại: (84.8) 3823 0958/ 3822 2645
- Số fax: (84.8) 3822 3200
- Website: [www.spssc.com.vn](http://www.spssc.com.vn); Email: [spssc@hcm.vnn.vn](mailto:spssc@hcm.vnn.vn)
- Mã cổ phiếu: SPS

### ***Quá trình hình thành và phát triển***

- *Thành lập doanh nghiệp:* Công ty Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn thành lập theo quyết định số 315/QĐ, ngày 13/04/1992 của Bộ Thương mại – Du lịch.
- Từ 02/11/2000, Công ty là đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn theo Quyết định số 7435/QĐ-UB-CNN của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.
- *Chuyển đổi thành công ty cổ phần:* Ngày 05/10/2005, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định số 5134/QĐ-UBND về việc Phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn thành Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn.

Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động vào ngày 17/3/2006 theo giấy CNĐKKD số 4103004457 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp; đăng ký thay đổi lần 3, mã số doanh nghiệp: 0301055612, ngày 24/01/2013.

Từ ngày 20/6/2007, công ty SPSC đã hoàn thành thủ tục đăng ký và trở thành công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

Công ty đã đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, giấy chứng nhận số 98/2015/GCNCP-VSD ngày 23/10/2015.

### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

#### **• Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Dịch vụ giới thiệu việc làm và cung ứng lao động;
- Dịch vụ tiếp thị;
- Cho thuê nhà ở, cho thuê nhà phục vụ mục đích kinh doanh;
- Môi giới bất động sản;
- Quản lý bất động sản;
- Dịch vụ nhà đất;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Hoạt động xuất khẩu lao động;
- Cho thuê lại lao động;
- Dịch vụ Thương mại XNK;..

#### **• Địa bàn kinh doanh chính:**

- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các tỉnh phía Nam;

### 3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị: Gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:
  - Ban Tổng giám đốc: Gồm 1 TGD và 2 Phó TGD
  - 3 Phòng nghiệp vụ: Hành chính – Nhân sự; Tài chính – Kế toán; Kế hoạch - Kinh doanh.
  - 1 trung tâm giới thiệu việc làm và cung ứng lao động.
  - 1 sàn giao dịch BĐS
  - 1 Trung tâm Dịch vụ Địa ốc.
  - 1 Trường bồi dưỡng nghiệp vụ SPSC.
- Các công ty con, công ty liên kết:

#### *Công ty con (3 công ty):*

##### *Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch:*

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKDN: Số 0307575135 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 09/03/2009. Thay đổi lần 2 ngày 11/7/2013.
- Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; điều hành tour du lịch; vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; khách sạn: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; đại lý vé máy bay; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Tổng vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).
- Người đại diện theo pháp luật: Ông LÊ PHƯƠNG NAM – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

##### *Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực:*

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKDN: Số 0307806093 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 21/03/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/11/2015.
- Lĩnh vực hoạt động: Cung ứng và quản lý nguồn lao động; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; tư vấn giáo dục du học, hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên; hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại.
- Tổng vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng).
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Vĩnh Thuận, Chủ tịch HĐQT.

**Công ty TNHH một thành viên Sài Gòn Kinh Thương** (đang làm thủ tục giải thể).

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Sài Gòn Kinh Thương
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 4104007823 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 20/01/2009; thay đổi lần 1 ngày 29/04/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn đầu tư; tư vấn quản lý; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng cáo; đào tạo kỹ năng quản lý; sản xuất chương trình truyền hình; hoạt động hậu kỳ; hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và các chương trình truyền hình; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí.
- Tổng vốn điều lệ: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).
- Người đại diện theo pháp luật: Đã báo cáo cơ quan Thuế ngưng hoạt động từ 12/2012 - đang làm thủ tục giải thể.

**Công ty liên kết (1 công ty):**

**Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí (CT-Petro Green JSC)**

- Tên pháp nhân: Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT-Dầu Khí
- Địa điểm: 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Giấy ĐKDN số: 0309529938 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 27/10/2009.
- Một số lĩnh vực hoạt động:  
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính; Hoạt động tư vấn quản lý; Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; Hoạt động trang trí nội thất và ngoại thất; Bán buôn, bán lẻ.
- Vốn điều lệ: 66.000.000.000 đồng (sáu mươi sáu tỷ đồng)
- Tỷ lệ góp vốn SPSC: 30%
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Kim Chung (Chủ tịch HĐQT)

#### **4. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - Đưa công tác bảo toàn vốn lên hàng đầu; tái cấu trúc nguồn vốn.
  - Đa dạng hoá việc khai thác nguồn vốn kinh doanh với hiệu quả cao nhất.
  - Đầu tư phát triển mọi nguồn lực của doanh nghiệp: nhân lực, tài lực.
  - Tăng cường quảng bá thương hiệu, quan hệ công chúng (PR).
  - Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản trị, điều hành công ty.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - Mở rộng các dịch vụ mà công ty đang cung ứng như địa ốc, du lịch, cho thuê lao động, xuất khẩu lao động, dịch vụ thương mại XNK.....,
  - Nghiên cứu mở các dịch vụ mới phù hợp với nhu cầu của thị trường.

- Đầu tư các dự án xây dựng cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh dịch vụ, cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, nhà ở, căn hộ,...
- Đầu tư tài chính: Góp vốn liên doanh, liên kết thành lập các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết.

• Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Không chỉ đặt lợi nhuận lên hàng đầu, công ty luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội, luôn đảm bảo những hoạt động của mình tuân thủ theo pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng...
- Cam kết toàn thể cán bộ, công nhân viên của SPSC nhận thức sâu sắc các vấn đề môi trường và có trách nhiệm đối với tầm ảnh hưởng hành động của công ty lên xã hội nói chung.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2015, hoạt động kinh doanh của SPSC gặp nhiều khó khăn. Ngoài những khó khăn chung của thị trường, công ty phải tập trung giải quyết những tồn đọng đã phát sinh từ nhiều năm trước: Vấn đề sai phạm tại Công ty TNHH MTV DVĐK Sài Gòn Nhân Lực (Sài Gòn Nhân Lực), vấn đề tranh chấp với đối tác C.T tại dự án 259 Điện Biên Phủ. Tập trung củng cố hoạt động các Công ty con : Công ty TNHH MTV DVĐK Sài Gòn Nhân Lực, Công ty TNHH MTV DVĐK Sài Gòn Du Lịch, theo đúng định hướng của công ty và đúng quy định pháp luật. Một khó khăn nữa là việc các chi phí phục vụ cho sản xuất kinh doanh đều tăng cao.

Trước những khó khăn đó Ban điều hành Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm ổn định và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, phân đấu hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả: Toàn công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận, vượt kế hoạch đã đề ra trong năm tài chính 2015.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | Chỉ tiêu          | Thực hiện<br>2014 | Thực hiện<br>2015 | Kế hoạch<br>2015 | % TH 2015<br>so TH 2014 | % TH 2015<br>so KH 2015 |
|-----|-------------------|-------------------|-------------------|------------------|-------------------------|-------------------------|
|     |                   | 1                 | 2                 | 3                | 4=2/1                   | 5=2/3                   |
| 1   | Tổng thu nhập     | 196.349           | 208.794           | 185.000          | 106,34%                 | 112,86%                 |
| 2   | LN trước thuế     | 9.055             | 8.507             | 7.000            | 93,95%                  | 121,53%                 |
| 3   | LN sau thuế       | 6.969             | 6.564             | 5.300            | 94,19%                  | 123,85%                 |
| 4   | Tỷ lệ chia cổ tức | 14%/CP            | Dự kiến<br>16%/CP | 13%/CP           | 114,29%                 | 123,08%                 |

*Đánh giá tình hình kinh doanh:*



Qua số liệu hoạt động kinh doanh công ty năm 2015, ta thấy các chỉ tiêu chủ yếu cho kế hoạch năm 2015 đều vượt chỉ tiêu đặt ra:

- Tổng thu nhập thu thực hiện năm 2015 là 208.794 triệu đồng, đạt 112,86 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 106,34 % so với thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2015 là 8.507 triệu đồng, đạt 121,53 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 93,95 % so với thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2015 là 6,564 tỷ đồng, đạt 123,85 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 94,19 % so với thực hiện thực tế năm 2014.
- Thực hiện Nghị quyết 01/2015/NQ-ĐHĐ ngày 16/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn, ĐHĐCĐ đã thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2015 là 13%. Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2015 của Công ty, HĐQT đã ra Quyết định 18/2015/QĐ-HĐQT ngày 13/10/2015 thực hiện việc tạm chia cổ tức 2015 là 10%/ mệnh giá cổ phần, tương ứng 1.000 đồng/ 1 cổ phần. Tổng số tiền đã chi trả cổ tức từ kết quả kinh doanh năm 2015 là 3 tỷ đồng.

## **2. Tổ chức và nhân sự:**

- Danh sách Ban điều hành:
  - Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Thu Hương (600.000 CP— đại diện vốn NN)
  - Phó TGD: Ông Đào Văn Ngoạn (5.400 CP; nghỉ hưu từ tháng 7/2015)
  - Phó TGD: Ông Lê Phương Nam (480.000 CP – đại diện vốn NN)
  - Phó TGD: Ông Vĩnh Thuần (2.600 CP; bổ nhiệm từ tháng 9/2015)
  - Kế toán trưởng: Ông Lê Mạnh Hùng (400 CP)
- Những thay đổi trong ban điều hành:
  - Tháng 7/2015: Phó TGD - Ông Đào Văn Ngoạn nghỉ hưu
  - Tháng 9/2015: Bổ nhiệm Ông Vĩnh Thuần giữ chức vụ Phó TGD
- Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty (mẹ) hiện là 33 người. Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các thỏa thuận giữa Người sử dụng lao động và Người lao động trong Thỏa ước LĐT.

## **3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**

### **a) Các khoản đầu tư lớn:**

- Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm: Không có
- Tình hình các mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư:
  - *Mặt bằng 259 Điện Biên Phủ:*

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác với C.T Group để xây dựng dự án 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3 kể từ năm 2009.

Sau nhiều khó khăn, trở ngại làm đình trệ dự án xuyên suốt 6 năm, đến cuối 2015 đã có những điều kiện để tiếp tục thực hiện dự án.

**- Mặt bằng 223 Bến Bình Đông, Quận 8:**

Công ty đã hoàn tất thủ tục pháp lý, ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài Nguyên và Môi Trường.

Hiện đang hợp tác kinh doanh theo hợp đồng hợp tác.

**- Mặt bằng 20-22-24 Nguyễn Thị Nhỏ, Quận 5:**

Công ty đã hoàn tất thủ tục pháp lý, ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài Nguyên-Môi Trường và đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ.

Hiện nay mặt bằng này đang được sử dụng như hiện trạng đồng thời tiếp tục kêu gọi đầu tư.

**- Mặt bằng 252 Hải Thượng Lãn Ông, Quận 5:**

Công ty đã hoàn tất thủ tục pháp lý, ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài Nguyên - Môi Trường và đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ.

Địa điểm này vẫn đang được sử dụng như hiện trạng.

**b) Các công ty con, công ty liên kết:**

**• Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch (SPSC Tour):**

Tình hình hoạt động:

Tiếp tục củng cố hoạt động kinh doanh và cơ cấu tổ chức tại SPSC Tour vì chưa mang lại hiệu quả mong muốn. Trong năm 2015, đơn vị đã có thời gian tạm ngừng kinh doanh lĩnh vực Outbound để củng cố và đã bắt đầu hoạt động trở lại vào Tháng 9/2015.

Tình hình tài chính:

| Chi tiêu                          | Năm 2014       | Năm 2015       |
|-----------------------------------|----------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 2.816.274.914  | 2.224.155.460  |
| Doanh thu thuần                   | 21.466.139.260 | 10.964.148.274 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 55.212.388     | (70.574.273)   |
| Lợi nhuận khác                    | (41.267.618)   | (34.070.918)   |
| Lợi nhuận trước thuế              | 13.944.770     | (104.645.191)  |
| Lợi nhuận sau thuế                | 10.876.921     | (104.645.191)  |

**• Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân lực:**

Tình hình hoạt động:

Công ty mẹ tập trung giải quyết sai phạm phát hiện trong năm 2014, hiện vụ việc đã được giao cơ quan pháp luật xử lý. Tiếp tục củng cố toàn diện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài của đơn vị theo đúng quy định pháp luật. Trong năm có thay đổi Giám đốc.

**Tình hình tài chính:**

| Chi tiêu                          | Năm 2014       | Năm 2015       |
|-----------------------------------|----------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 27.408.606.672 | 26.327.193.245 |
| Doanh thu thuần                   | 3.109.21.055   | 3.054.855.430  |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 1.651.308.495  | 1.453.658.117  |
| Lợi nhuận khác                    | 0              | (14.403.662)   |
| Lợi nhuận trước thuế              | 1.651.308.495  | 1.439.254.455  |
| Lợi nhuận sau thuế                | 1.308.388.114  | 1.150.749.691  |

• **Công ty TNHH 1TV Sài Gòn Kinh thương:**

• Tình hình hoạt động:

Đã báo cáo cơ quan thuế ngưng hoạt động, đang tiến hành thủ tục giải thể.

Tình hình tài chính:

| Chi tiêu                          | Năm 2014   | Năm 2015   |
|-----------------------------------|------------|------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 40.092.102 | 40.092.102 |
| Doanh thu thuần                   | 0          | 0          |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 0          | 0          |
| Lợi nhuận khác                    | 0          | 0          |
| Lợi nhuận trước thuế              | 0          | 0          |
| Lợi nhuận sau thuế                | 0          | 0          |

• **Công ty CP Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí:**

Tình hình hoạt động: đang trong giai đoạn triển khai dự án, tăng vốn điều lệ lên 66 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/12/2015, số tiền thực tế SPSC góp vào vốn điều lệ là 1,8 tỷ đồng tương đương 2.7% vốn điều lệ.

**4. Tình hình tài chính Công ty:**

a) Tình hình tài chính:

| Chi tiêu                  | Năm 2014        | Năm 2015        | % tăng (giảm)<br>2015 so với 2014 |
|---------------------------|-----------------|-----------------|-----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản      | 130.746.713.730 | 128.577.916.320 | (1.66%)                           |
| Doanh thu thuần           | 190.678.371.047 | 204.300.183.832 | 7.14%                             |
| Lợi nhuận từ hoạt động KD | 7.278.090.509   | 7.363.100.433   | 1.17%                             |



|                            |               |               |          |
|----------------------------|---------------|---------------|----------|
| Lợi nhuận khác             | 1.758.732.382 | 1.144.252.694 | (34.94%) |
| Lợi nhuận Cty liên kết     | 18.745.535    | 0             | %        |
| Lợi nhuận trước thuế       | 9.055.568.426 | 8.507.353.127 | (6.05%)  |
| Lợi nhuận sau thuế         | 6.969.678.297 | 6.563.817.871 | (5.82%)  |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 14%           | Dự kiến 16%   | 14,29%   |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu                                            | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú               |
|---------------------------------------------------------|----------|----------|-----------------------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>                  |          |          |                       |
| Hệ số thanh toán hiện hành                              | 4,18     | 3,71     |                       |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn:                              | 4,18     | 3,71     |                       |
| TSLĐ/Nợ ngắn hạn                                        |          |          |                       |
| Hệ số thanh toán nhanh:                                 | 4,18     | 3,71     |                       |
| <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>                              |          |          |                       |
| Nợ ngắn hạn                                             |          |          |                       |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>                           |          |          |                       |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                   | 0,55     | 0,54     |                       |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                 | 1,22     | 1,19     |                       |
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>                   |          |          |                       |
| Vòng quay hàng tồn kho:                                 | -        | -        | Không có hàng tồn kho |
| <u>Giá vốn hàng bán</u>                                 |          |          |                       |
| Hàng tồn kho bình quân                                  |          |          |                       |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản                            | 1,46     | 1,58     |                       |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>                    |          |          |                       |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | 3,66%    | 3,21%    |                       |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | 11,84%   | 11,20%   |                       |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | 5,33%    | 5,10%    |                       |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 3,82%    | 3,60%    |                       |
| .....                                                   |          |          |                       |
| <i>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)</i>                   | 2.012 đ  | 1.815 đ  |                       |
| <i>Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12</i>              | 19.627 đ | 19.542 đ |                       |

c) Đánh giá khả năng thanh toán:

Công ty có khả năng thanh toán nợ rất cao: các tỷ số thanh toán hiện hành 3,71 lần, tỷ số thanh toán nhanh 3,71 lần, tỷ số thanh toán nợ ngắn hạn 3,71 lần. Các chỉ số khả năng thanh toán đều lớn hơn 1, điều này cũng đã nâng cao hệ số khả tín của công ty đối với việc vay vốn kinh doanh của các ngân hàng thương mại.

d) Đánh giá khả năng sinh lời:

- Các chỉ số khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2015 như sau:
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 5,10% so với thực hiện thực tế năm 2014 là 5,33% tương ứng giảm 4,32%;
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần: 3,21% so với thực hiện thực tế năm 2014 là 3,66% tương ứng giảm 12,30%;
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu: 11,20% so với thực hiện thực tế năm 2014 là 11,84% tương ứng giảm 5,41%.

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

| STT | Thành viên        | 01/01/2015 |          | 31/12/2015 |          |
|-----|-------------------|------------|----------|------------|----------|
|     |                   | SL CP      | % sở hữu | SL CP      | % sở hữu |
| 1   | Nhà nước          | 1.530.000  | 51,00%   | 1.530.000  | 51,00%   |
| 2   | Hội đồng quản trị | 20.612     | 0,69%    | 7.600      | 0,25%    |
| 3   | Ban kiểm soát     | 40.300     | 1,34%    | 10.300     | 0,34%    |
| 4   | CB-CNV            | 121.255    | 4,04%    | 100.955    | 3,37%    |
| 5   | NĐT Bên ngoài     | 1.287.833  | 42,93%   | 1.351.145  | 45,04%   |
| 5.1 | Trong nước        | 622.326    | 20,74%   | 1.351.145  | 45,04%   |
| 5.2 | Ngoài nước        | 665.507    | 22,18%   | 0          | 0%       |
|     | Tổng cộng         | 3.000.000  | 100,00%  | 3.000.000  | 100,00%  |

- Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến ngày 31/12/2013: 3.000.000 cổ phiếu
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành đến ngày 31/12/2013: không có.
- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Các đợt tăng vốn cổ phần trong năm (chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu...): Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- Các chứng khoán khác: Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:**

#### 6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

#### 6.2. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định 122/2015 và đã đăng ký với cơ quan quản lý lao động địa phương (Quận 1).
- b) Thực hiện đầy đủ, đúng các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
- c) Hoạt động đào tạo người lao động:
- Công ty đã ban hành Quy chế đào tạo, khuyến khích và hỗ trợ kinh phí cho nhân viên học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn.
  - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

#### 6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng: Thăm viếng và tặng quà các cơ sở từ thiện xã hội; đóng góp quỹ từ thiện địa phương, đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai; chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm lo gia đình chính sách; ủng hộ chương trình Satra Vì Biển đảo quê hương;..

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu          | Thực hiện<br>2014 | Thực hiện<br>2015 | Kế hoạch<br>2015 | % TH 2015<br>so TH 2014 | % TH 2015<br>so KH 2015 |
|-----|-------------------|-------------------|-------------------|------------------|-------------------------|-------------------------|
|     |                   | 1                 | 2                 | 3                | 4=2/1                   | 5=2/3                   |
| 1   | Tổng thu nhập     | 196.349           | 208.794           | 185.000          | 106,34%                 | 112,86%                 |
| 2   | LN trước thuế     | 9.055             | 8.507             | 7.000            | 93,95%                  | 121,53%                 |
| 3   | LN sau thuế       | 6.969             | 6.564             | 5.300            | 94,19%                  | 123,85%                 |
| 4   | Tỷ lệ chia cổ tức | 14%/CP            | Dự kiến<br>16%/CP | 13%/CP           | 114,29%                 | 123,08%                 |

### *Đánh giá tình hình kinh doanh:*

Qua bảng kết quả hoạt động kinh doanh công ty năm 2015, ta thấy các chỉ tiêu chủ yếu cho kế hoạch năm 2015 đều vượt chỉ tiêu đặt ra:

- Tổng thu nhập thực hiện năm 2015 là 208.794 triệu đồng, đạt 112,86 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 106,34 % so với thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2015 là 8.507 triệu đồng, đạt 121,53 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 93,95 % so với thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2015 là 6,564 tỷ đồng, đạt 123,85 % so với kế hoạch năm 2015, bằng 94,19 % so với thực hiện thực tế năm 2014.

Năm 2015 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, nhưng Ban điều hành Công ty đã chủ động đưa ra những giải pháp và tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, ổn định và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, phần đầu hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

Các hoạt động dịch vụ chủ lực của công ty như dịch vụ địa ốc; dịch vụ du lịch; cung ứng lao động,.. vẫn ổn định và phát triển khá tốt. Kết quả: Toàn công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận, vượt kế hoạch đã đề ra.

Bên cạnh đó, năm 2015 công ty cũng đã tập trung giải quyết vấn đề hợp tác thực hiện dự án 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3 với đối tác C.T Land. Dự án đang tiếp tục thực hiện.

## **2. Tình hình tài chính:**

### **a) Tình hình tài sản:**

- Hoạt động tài chính của Công ty qua các năm đã có bước chuyển tích cực về chất thông qua việc khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn kinh doanh. Với tình hình tài chính lành mạnh minh bạch, Công ty đã làm tốt việc bảo toàn và phát triển vốn, nâng tổng vốn chủ sở hữu (Vốn điều lệ, Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Dự trữ bắt buộc - Dự phòng tài chính, Lợi nhuận chưa phân phối) của Công ty đạt 58,63 tỷ đồng tăng 95,43% so với vốn điều lệ.
- Tổng giá trị tài sản ngày 31/12/2015 của Công ty là 128,58 tỷ đồng gấp 2,2 lần vốn chủ sở hữu và 4,3 lần vốn điều lệ Công ty.

### **b) Tình hình nợ phải trả**

- Công ty làm tốt công tác quản lý tài chính và hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế với Nhà Nước.
- Các chỉ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn 54,40% so với cùng kỳ năm 2014: 54,96% tương ứng giảm 1,02% và Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu 119,31% so với cùng kỳ năm 2014: 122,05% tương ứng giảm 2,24%.
- Với các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu như hiện nay khả năng vay nợ để mở rộng kinh doanh hoặc đầu tư dự án của Công ty là khả quan.

### 3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

#### *Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Tiếp tục tái cấu trúc lại hệ thống Công ty theo định hướng tinh gọn, phát huy nội lực, có hiệu quả, tiết kiệm chi phí. Công ty đã cơ cấu lại các phòng nghiệp vụ từ 4, giảm còn 3, vẫn hoạt động tốt có chất lượng trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục tái cơ cấu vốn, thu hồi vốn đầu tư ngoài ngành (chứng khoán), đảm bảo sử dụng vốn an toàn và có hiệu quả.

Xây dựng các qui chế phối hợp, các quy trình công việc của từng bộ phận để mọi hoạt động đều mang tính chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Củng cố toàn diện hoạt động của Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch và Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân lực. Tăng cường công tác quản lý để mọi hoạt động đều công khai minh bạch và đi đúng định hướng phát triển của đơn vị.

Cơ cấu lại các ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty theo hướng tập trung đầu tư nhân lực vào các ngành nghề chiến lược và là thế mạnh của công ty bao gồm: Cung ứng lao động, đầu tư kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính và các ngành dịch vụ (cho thuê kho xưởng, cao ốc văn phòng cho thuê), nhằm đưa công ty phát triển vững mạnh trong tương lai.

Chính sách của SPSC là đào tạo và phát triển lực lượng cán bộ quản lý hiện có kết hợp với thu hút lực lượng cán bộ quản lý nhiều kinh nghiệm từ các công ty khác. Bằng chính sách này, SPSC đã có được một đội ngũ CBNV giàu kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn cao, phù hợp với công việc, định hướng phát triển của Công ty.

#### *Các biện pháp kiểm soát:*

Trong quá trình hoạt động, các kiểm soát viên Công ty thành viên đã làm việc tích cực, kiểm tra bám sát tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên để kịp thời hỗ trợ các đơn vị trong chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Công ty cũng đã ban hành 8 quy chế để tăng cường kiểm soát hoạt động của Công ty (quy chế quản lý tài chính; quy chế thu chi tiền mặt; quy chế người đại diện theo ủy quyền phân vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác,...).

### 4. *Kế hoạch phát triển trong năm 2016:*

#### a) *Các chỉ tiêu kế hoạch chính:*

Căn cứ vào tình hình kinh tế nói chung và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, Ban Tổng Giám Đốc đã đề xuất Hội đồng quản trị, Đại hội đồng Cổ Đông kế hoạch cho năm 2016 (kế hoạch xây dựng theo phương thức ghép số liệu giữa công ty mẹ và các công ty con).

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

| Chỉ tiêu | KH 2015 | TH 2015 | KH 2016 | % KH 2016<br>so với<br>KH 2015 |
|----------|---------|---------|---------|--------------------------------|
|----------|---------|---------|---------|--------------------------------|



|                      |         |             |        |      |
|----------------------|---------|-------------|--------|------|
| Vốn điều lệ          | 30.000  | 30.000      | 30.000 | 100% |
| Tổng thu nhập        | 185.000 | 208.794     | 85.000 | 46%  |
| Lợi nhuận trước thuế | 7.000   | 8.507       | 7.000  | 100% |
| Lợi nhuận sau thuế   | 5.300   | 6.564       | 5.300  | 100% |
| Mức chia cổ tức      | 13%     | Dự kiến 16% | 13%    | 100% |

Năm 2016 có những khó khăn ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động của SPSC, cụ thể:

- Về hoạt động cung ứng Nhân viên tiếp thị cho Công ty TNHH Nhà máy Bia Việt Nam: Theo chính sách toàn cầu Heineken – Công ty Mẹ của Công ty TNHH Nhà Máy Bia Việt Nam thì tập đoàn Heineken sẽ phải sử dụng dịch vụ cung ứng lao động của đơn vị do Công ty Mẹ chỉ định áp dụng chung cho toàn cầu, do đó Công ty TNHH Nhà Máy Bia Việt Nam đã ngừng hợp đồng cung ứng nhân viên tiếp thị với SPSC kể từ 01/04/2016. Đây là hoạt động kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu và lợi nhuận của SPSC. Mất hoạt động này doanh thu 2016 của SPSC sẽ sụt giảm khoảng 127 tỷ đồng và lãi gộp giảm khoảng 5,3 tỷ đồng.
- Về hợp đồng thuê nhà 28 Võ Trường Toản Quận 2 (Trường Quốc tế IS), đến thời hạn tăng giá theo qui định của hợp đồng. Mức tăng chi phí thuê nhà 28 Võ Trường Toản Q.2 trong năm 2016 so với năm 2015 là khoảng 2,2 tỷ đồng.
- Chi phí thuê đất 3 mặt bằng của SPSC đã ký hợp đồng thuê với Sở Tài Nguyên – Môi Trường là: 223 Bến Bình Đông Q.8, 252 Hải Thượng Lãn Ông Q.5 và 20-22-24 Nguyễn Thị Nhỏ Q.5 đến thời điểm điều chỉnh giá thuê đất theo khung giá đất mới của Tp.HCM (giá thuê đất ổn định trong 5 năm). Mức tăng chi phí thuê đất 3 mặt bằng này trong năm 2016 so với năm 2015 là khoảng 625 triệu đồng.
- Quận 5 đã có quyết định thu hồi mặt bằng 8-10 Châu Văn Liêm, đang cho SPSC thuê kinh doanh, để giao lại cho Nhà nước.
- Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động SXKD đều tăng : Tiền thuê văn phòng 16 Phùng Khắc Khoan, chi phí lương cơ bản và các khoản bảo hiểm trích theo lương do chính sách tăng lương tối thiểu vùng của Nhà nước....

Trước những khó khăn ấy, Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng kế hoạch doanh thu giảm nhiều (do mất hợp đồng cung ứng Nhân viên tiếp thị cho Công ty TNHH Nhà máy Bia Việt Nam như báo cáo ở trên) nhưng vẫn nỗ lực phấn đấu để xây dựng kế hoạch lợi nhuận năm 2016 bằng với kế hoạch lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch mức chia cổ tức năm 2016 vẫn là 13%.

*b) Mục tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ trọng tâm:*

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được xây dựng dựa trên năng lực cũng như sự nỗ lực của đơn vị. Mục tiêu của Công ty là phát huy mọi nguồn lực, năng động sáng tạo và khai thác tối đa lợi thế của công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2016, cụ thể:

- Tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ chính , thế mạnh của công ty như dịch vụ địa ốc : cho thuê nhà ở - văn phòng làm việc, dịch vụ cho thuê lao động, dịch vụ du lịch , dịch vụ xuất khẩu lao động...

- Tiếp tục nghiên cứu thực hiện các hoạt động kinh doanh khác: Thương mại xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, quản lý vận hành tòa nhà,...
- Tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn, đa dạng hoá việc khai thác nguồn vốn kinh doanh với hiệu quả cao.
- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản trị công ty. Thực hiện tốt chương trình phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển Công ty.
- Đầu tư và kêu gọi hợp tác đầu tư qua các hình thức liên doanh, liên kết để tạo cơ sở vật chất cho việc kinh doanh dịch vụ, khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất sẵn có của Công ty.
- Tăng cường công tác marketing, quảng bá thương hiệu, bán hàng qua mạng internet, mạng xã hội,...

#### **5. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:***

- Ý kiến kiểm toán: *Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn và các Công ty con vào ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.*
- Giải trình của Ban Tổng Giám đốc: *Đồng ý với ý kiến của Kiểm toán.*

#### **6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:***

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ không phát sinh liên quan đến môi trường.
- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Thực hiện đúng pháp luật về lao động tiền lương, vệ sinh an toàn lao động, về bảo hiểm,... Các chế độ phúc lợi đối với người lao động thực hiện đúng và cao hơn thỏa ước lao động tập thể đã ký kết. Người lao động an tâm làm việc.
- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng như thăm viếng và tặng quà các cơ sở từ thiện xã hội; đóng góp quỹ từ thiện địa phương, đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai; chăm sóc, nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm lo gia đình chính sách; ủng hộ chương trình Satra Vì Biển đảo quê hương;..

#### **IV. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:***

##### **1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:***

Năm 2015 các mặt hoạt động của Công ty có kết quả rất cao, đáng khích lệ, nhìn chung là toàn diện, từ sản xuất kinh doanh đến lợi nhuận, cổ tức được chia cho Cổ đông đều vượt mức chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, tuy nhiên vẫn còn thấp hơn so với kết quả hoạt động của năm 2014.

Tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, Công ty đã làm tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn, nâng tổng số vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 58.63 tỉ đồng, tăng 95,43% so

với vốn điều lệ. Tổng giá trị tài sản ngày 31/12/2015 của Công ty là 128,58 tỷ đồng gấp 2,2 lần vốn chủ sở hữu và 4,3 lần vốn điều lệ Công ty

Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu hiện nay thì khả năng vay nợ để mở rộng SXKD hoặc đầu tư dự án của Công ty là khả quan.

## **2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty:***

Năm 2015, hoạt động của Ban điều hành là tích cực, đáng khích lệ, nổi bật là:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo để tái cấu trúc 2 công ty con (Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch và Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân lực), để chấn chỉnh các hoạt động đúng hướng, đúng pháp luật quy định; củng cố bộ máy tham mưu giúp việc, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Trong dự án 259 Điện Biên Phủ Ban điều hành đã tập trung toàn lực để có những giải pháp phù hợp nhằm duy trì và tiếp tục thực hiện dự án theo hợp đồng đã ký kết.
- Về xử lý vi phạm của Sài Gòn Nhân Lực, Ban điều hành cũng đã làm hết khả năng nhiệm vụ của mình theo yêu cầu của cơ quan kiểm toán và của chủ vốn nhà nước. Hiện vụ việc đã được chuyển giao cơ quan pháp luật xử lý.

Nhìn chung tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015 đã hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh do ĐHĐ Cổ đông phê duyệt, trong đó chỉ tiêu về lợi nhuận và cổ tức đều vượt kế hoạch; tình hình quản lý các mặt hoạt động của Công ty là toàn diện, triệt để, có tính kế thừa phát triển cho các năm sau.

## **3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:***

- Tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ chính, thế mạnh của công ty như dịch vụ địa ốc: cho thuê nhà ở - văn phòng làm việc, dịch vụ cho thuê lao động, dịch vụ du lịch, dịch vụ xuất khẩu lao động,...
- Tiếp tục thực hiện dự án 259 Điện Biên Phủ.
- Tiếp tục nghiên cứu thực hiện các hoạt động kinh doanh khác: Thương mại xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, quản lý vận hành tòa nhà,...
- Tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn, đa dạng hoá việc khai thác nguồn vốn kinh doanh với hiệu quả cao.
- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản trị công ty. Thực hiện tốt chương trình phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển Công ty. Nghiên cứu phương án đổi mới toàn diện về tổ chức, kế hoạch hoạt động cho 2 công ty con.
- Đầu tư và kêu gọi hợp tác đầu tư qua các hình thức liên doanh, liên kết để tạo cơ sở vật chất cho việc kinh doanh dịch vụ, khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất sẵn có của Công ty.
- Tăng cường công tác marketing, quảng bá thương hiệu, bán hàng qua mạng internet, mạng xã hội,...

- Trong năm 2016, sẽ tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn nhà nước (51%) tại Công ty theo kế hoạch của Tổng công ty Thương mại Sài Gòn (Satra).

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị:

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Họ và tên            | Chức vụ    | % Sở hữu CP có quyền BQ | Ghi chú                                 |
|-----|----------------------|------------|-------------------------|-----------------------------------------|
| 1.  | Ngô Văn Ích          | Chủ tịch   | 00,066                  | Chuyên trách                            |
| 2.  | Nguyễn Thị Thu Hương | Thành viên | 20                      | Tổng Giám đốc/ Đại diện vốn NN 20%      |
| 3.  | Lê Phương Nam        | Thành viên | 16                      | Phó TGD/ Đại diện vốn NN 16%            |
| 4.  | Tạ Thái Mẫn          | Thành viên | 00,186                  |                                         |
| 5.  | Lê Hoàng Thanh Thảo  | Thành viên | 22,183                  | Cổ đông lớn; miễn nhiệm ngày 30/12/2015 |
| 6.  | Ngô Thị Thu Thủy     | Thành viên | 22,183                  | Cổ đông lớn; bổ nhiệm ngày 30/12/2015   |

#### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

#### c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, HĐQT đã họp tổng cộng 10 cuộc họp; có 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng thư; qua đó đã ban hành 23 nghị quyết/ quyết định.

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                           |
|-----|---------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | 01/2015/QĐ-HĐQT           | 06/01/2015 | Hoàn trả tiền ký quỹ cho Thực tập sinh kỹ năng của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực.                                              |
| 2.  | 02/2015/QĐ-HĐQT           | 21/01/2015 | Chấp thuận cho TGD ký hợp đồng vay ngân hàng để trả lương Q1/2015 cho NV Tiếp thị                                                                  |
| 3.  | 03/2015/QĐ-HĐQT           | 21/01/2015 | Chấp thuận chủ trương chung việc hoàn trả tiền ký quỹ cho Thực tập sinh kỹ năng tại Nhật Bản của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực |
| 4.  | 04/2015/QĐ-HĐQT           | 11/03/2015 | Cử Cán bộ đi công tác.                                                                                                                             |



|     |                 |            |                                                                                                             |
|-----|-----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.  | 05/2015/QĐ-HĐQT | 26/3/2015  | Miễn nhiệm Người đại diện theo ủy quyền và Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực |
| 6.  | 06/2015/QĐ-HĐQT | 26/3/2015  | Cử Người đại diện theo ủy quyền và Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực         |
| 7.  | 07/2015/QĐ-HĐQT | 26/3/2015  | Miễn nhiệm Người đại diện theo ủy quyền và Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch  |
| 8.  | 08/2015/QĐ-HĐQT | 26/3/2015  | Cử Người đại diện theo ủy quyền và Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch          |
| 9.  | 09/2015/QĐ-HĐQT | 02/4/2015  | Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015                                                             |
| 10. | 10/2015/QĐ-HĐQT | 11/6/2015  | Cử CB đi công tác.                                                                                          |
| 11. | 11/2015/QĐ-HĐQT | 19/6/2015  | Miễn nhiệm người đại diện vốn/ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực               |
| 12. | 12/2015/QĐ-HĐQT | 19/6/2015  | Cử người đại diện vốn/ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực                       |
| 13. | 13/2015/QĐ-HĐQT | 19/6/2015  | Miễn nhiệm người đại diện vốn tại Công ty TNHH1TV DVĐK Sài Gòn Du Lịch                                      |
| 14. | 14/2015/QĐ-HĐQT | 19/6/2015  | Cử người đại diện vốn Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch                                       |
| 15. | 15/2015/QĐ-HĐQT | 30/6/2015  | Quyết định định mức quỹ tiền lương 2015                                                                     |
| 16. | 16/2015/QĐ-HĐQT | 16/7/2015  | QĐ về nội dung, hình thức và số lượng con dấu của SPSC-M                                                    |
| 17. | 17/2015/QĐ-HĐQT | 20/8/2015  | Bổ nhiệm Phó TGD (Ông Vĩnh Thuận)                                                                           |
| 18. | 18/2015/QĐ-HĐQT | 13/10/2015 | QĐ tạm chi trả cổ tức Đợt 1 - 2015                                                                          |
| 19. | 19/2015/QĐ-HĐQT | 11/12/2015 | QĐ triệu tập ĐHĐ Cổ đông bất thường 2015                                                                    |
| 20. | 01/2015/NQ-HĐQT | 17/7/2015  | Giải quyết Dự án hợp tác đầu tư 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3                                         |
| 21. | 02/2015/NQ-HĐQT | 18/9/2015  | Chấp thuận đăng ký lưu ký CK và đăng ký giao dịch CK tại Upcom.                                             |
| 22. | 03/2015/NQ-HĐQT | 28/10/2015 | Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đồng ý cho người ĐDV SPSC tại CT-Green ký hồ sơ                     |



|     |                 |            |                                                                |
|-----|-----------------|------------|----------------------------------------------------------------|
| 23. | 04/2015/NQ-HĐQT | 10/11/2015 | Chuyển hồ sơ vụ việc sai phạm của SPSC-M sang cơ quan điều tra |
|-----|-----------------|------------|----------------------------------------------------------------|

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ không điều hành: Không có thành viên nào.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: HĐQT Không có tiểu ban.
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
- Ông Ngô Văn Ích, Chủ tịch HĐQT
  - Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc
  - Ông Tạ Thái Mẫn, Thành viên HĐQT

**2. Ban Kiểm soát:**

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 thành viên:

| Stt | Họ và tên            | Chức vụ    | % Sở hữu CP có quyền BQ | Ghi chú               |
|-----|----------------------|------------|-------------------------|-----------------------|
| 1.  | LÊ MINH TUẤN         | Trưởng BKS | 15,343                  | ĐD vốn NN 15%         |
| 2.  | PHAN SUM             | Thành viên | 1,00                    | Miễn nhiệm 30/12/2015 |
| 3.  | BÙI NGUYỄN TƯỜNG ANH | Thành viên | 0,00                    |                       |

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Hoạt động bình thường, hoàn thành nhiệm vụ (có báo cáo của BKS riêng) .

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

- a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị:

Đơn vị: VND

| STT | Họ Tên               | Lương, Thưởng        | Thù lao / CP hoạt động | Khác | Cộng                 | Ghi chú  |
|-----|----------------------|----------------------|------------------------|------|----------------------|----------|
| 1   | NGÔ VĂN ÍCH          | 924.410.000          | 74.800.000             |      | 999.210.000          | Chủ tịch |
| 2   | NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG | 939.990.000          | 57.300.000             |      | 997.290.000          |          |
| 3   | LÊ PHƯƠNG NAM        | 378.333.000          | 57.300.000             |      | 435.633.000          |          |
| 4   | TẠ THÁI Mẫn          | 0                    | 57.300.000             |      | 57.300.000           |          |
| 5   | LÊ HOÀNG THANH THẢO  | 0                    | 16.200.000             |      | 16.200.000           |          |
| 6   | NGÔ THỊ THU THỦY     | 0                    | 0                      |      | 0                    |          |
|     | <b>CỘNG</b>          | <b>2.242.733.000</b> | <b>262.900.000</b>     |      | <b>2.505.633.000</b> |          |

b/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Ban Kiểm soát:

Đơn vị: VND

| STT | Họ Tên            | Lương, Thưởng      | Thù lao / CP hoạt động | Khác | Cộng               | Ghi chú    |
|-----|-------------------|--------------------|------------------------|------|--------------------|------------|
| 1   | LÊ MINH TUẤN      | 0                  | 56.100.000             |      | 56.100.000         | Trưởng BKS |
| 2   | PHAN SUM          | 0                  | 10.000.000             |      | 10.000.000         |            |
| 3   | BÙI NG~ TƯỜNG ANH | 126.600.000        | 35.600.000             |      | 162.200.000        |            |
|     | <b>CỘNG</b>       | <b>126.600.000</b> | <b>101.700.000</b>     |      | <b>228.300.000</b> |            |

c/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Ban TGD:

Đơn vị: VND

| STT | Họ Tên             | Lương, Thưởng        | Thù lao / CP hoạt động | Khác | Cộng                 | Ghi chú |
|-----|--------------------|----------------------|------------------------|------|----------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN T THU HƯƠNG | 939.990.000          | 57.300.000             |      | 997.290.000          | TGD     |
| 2   | ĐÀO VĂN NGOẠN      | 313.005.000          | 0                      |      | 313.005.000          | P.TGD   |
| 3   | LÊ PHƯƠNG NAM      | 378.333.000          | 57.300.000             |      | 435.633.000          | P.TGD   |
| 4   | VĨNH THUẬN         | 401.709.000          | 7.400.000              |      | 409.109.000          | P.TGD   |
|     | <b>CỘNG</b>        | <b>2.033.037.000</b> | <b>122.000.000</b>     |      | <b>2.155.037.000</b> |         |

d. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Thành viên Hội đồng quản trị:

| Thành viên           | 01/01/2015    |               | 31/12/2015   |               | Thay đổi tỷ lệ VDL |
|----------------------|---------------|---------------|--------------|---------------|--------------------|
|                      | SL CP         | % VDL         | SL CP        | % VDL         |                    |
| NGÔ VĂN ÍCH          | 2.000         | 0,067%        | 2.000        | 0,067%        | 0,00%              |
| TẠ THAI MÃN          | 5.600         | 0,187%        | 5.600        | 0,187%        | 0,00%              |
| NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG | 13.012        | 0,434%        | 0            | 0%            | -0,434%            |
| <b>Tổng cộng</b>     | <b>20.612</b> | <b>0.688%</b> | <b>7.600</b> | <b>0.254%</b> | <b>-0,434%</b>     |

e/ Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát

| Thành viên       | 01/01/2015    |              | 31/12/2015    |              | Thay đổi tỷ lệ VDL |
|------------------|---------------|--------------|---------------|--------------|--------------------|
|                  | SL CP         | % VDL        | SL CP         | % VDL        |                    |
| LÊ MINH TUẤN     | 10.300        | 0,34%        | 10.300        | 0,34%        | 0,00%              |
| PHAN SUM         | 30.000        | 1,00%        | 0             | 0%           | -1,00%             |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>40.300</b> | <b>1,34%</b> | <b>10.300</b> | <b>0,34%</b> | <b>-1,00%</b>      |

f/ Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

| Thành viên      | 01/01/2015 |       | 31/12/2015 |       | Thay đổi tỷ lệ VDL |
|-----------------|------------|-------|------------|-------|--------------------|
|                 | SL CP      | % VDL | SL CP      | % VDL |                    |
| Ng~ Thị Mỹ Liên | 150.000    | 5,00% | 291.900    | 9,73% | 4,73%              |

|                  |                |              |                |              |              |
|------------------|----------------|--------------|----------------|--------------|--------------|
| Ngô Thông Nhất   | 10.200         | 0,34%        | 0              | 0%           | -0,34%       |
| Ngô Đông Dương   | 50.000         | 1,67%        | 0              | 0%           | -1,67%       |
| Tạ Thái Minh Tâm | 7.000          | 0,23%        | 7.000          | 0,23%        | 0,00%        |
| Lê Quốc Định     | 8.888          | 0.30%        | 0              | 0%           | -0,30%       |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>226.088</b> | <b>7,54%</b> | <b>298.900</b> | <b>9,96%</b> | <b>2,42%</b> |

- g/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- h/ Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty.

**VI. Báo cáo tài chính hợp nhất (đính kèm) bao gồm:**

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.



Nguyễn Thị Thu Hương